

SmartACU2000B

Tủ điều khiển thông minh (SACU)



Có mô-đun SmartPID2000



Thông minh

Tất cả biến tần hoạt động như một khối;
Điều khiển công suất và công suất phản kháng



Không có mô-đun SmartPID2000



Đơn giản

Mỗi tủ quản lý một mảng;
Kết nối tới 150 bộ biến tần



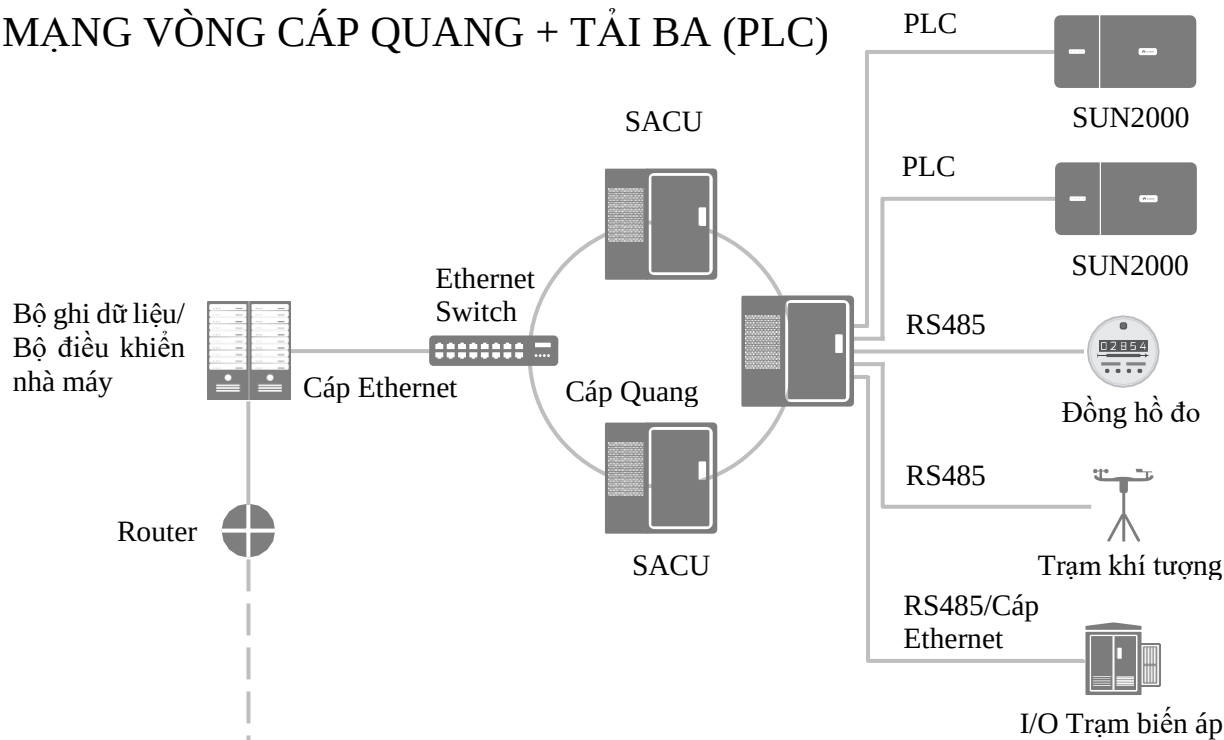
Đáng tin cậy

Thu thập dữ liệu hiệu suất và sản lượng điện;
Ngăn tổn thất điện năng do hiệu ứng PID

Thông số kỹ thuật	SmartACU2000B-D-PLC	SmartACU2000B-D-2PLC	SmartACU2000B-D-PID/PLC	SmartACU2000B-D-2PID/2PLC
Cấu hình				
Số lượng mô-đun PLC	1	2	1	2
Số lượng mô-đun SmartPID2000	0	0	1	2
Quản lý thiết bị				
Số lượng thiết bị tối đa có thể quản lý	200			
Số lượng biến tần tối đa có thể quản lý	150			
Giao diện truyền thông				
Mạng Ethernet cáp đồng	ETH x 2, 10 / 100 Mbps			
Mạng Ethernet cáp quang (tùy chọn)	SFP x 2, 100 Mbps			
RS485	COM x 6 (1 dành riêng cho PLC), 2/400 / 4.800 / 9.600 / 19.200 / 115.200 bps			
PLC	PLC x 1, 115,2 kbps			
Cổng vào/ra kỹ thuật số/tương tự	DI x 8, DO x 3, AI x 7, AO x 4, PT100 / PT1000 x 2			
Giao thức truyền thông				
Ethernet	Modbus-TCP, IEC 60870-5-104			
RS485	Modbus-RTU, IEC 60870-5-103 (tiêu chuẩn)			
Môi trường				
Phạm vi nhiệt độ vận hành	-40°C ~ 60°C (-40°F ~ 140°F)			
Độ ẩm tương đối	4% ~ 100%			
Độ cao tối đa so với mực nước biển	4.000 m (13.123 ft.)			
Điện áp				
Điện áp AC đầu vào cho Tủ điều khiển	100 V ~ 240 V, L / N (L) + PE			
Điện áp AC đầu vào cho PLC	380 V ~ 800 V, 3 Ph			
Điện áp AC đầu vào cho PID	380 V ~ 800 V, 3 Ph + FE (Đất chức năng)			
Tần số AC đầu vào	50 / 60 Hz			
Thiết kế cơ khí				
Đầu vào cáp	Mặt đáy thiết bị			
Bảo trì	Mặt trước			
Kích thước (Rộng x Cao x Sâu)	640 x 770 x 315 mm (25,2 x 30,3 x 12,4 inch)		880 x 770 x 369 mm (34,6 x 30,3 x 14,5 inch)	
Trọng lượng	29 kg (63,9 lb.)	32 kg (70,5 lb.)	49 kg (108,0 lb.)	61 kg (134,5 lb.)
Cấp bảo vệ	IP65			
Phương thức lắp đặt	Khung gắn tường, gắn giá, gắn cột			

Cấu trúc mạng của hệ thống

I. MẠNG VÒNG CÁP QUANG + TẢI BA (PLC)



II. MẠNG HÌNH SAO + TẢI BA (PLC)

